

ĐẢNG BỘ TỈNH NINH BÌNH
ĐẢNG ỦY XÃ NAM ĐỒNG

*
Số 25-QĐ/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Nam Đồng, ngày 25 tháng 07 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

ban hành quy chế Bí thư Đảng ủy tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Luật Tiếp công dân năm 2013;
- Căn cứ Luật Khiếu nại năm 2011 và Luật tố cáo năm 2018;
- Căn cứ Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Công văn số 4034-CV/BNCTW, ngày 28/5/2019 của Ban Nội chính Trung ương về việc thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW;
- Căn cứ Quy chế làm việc số 01-QC/ĐU, ngày 01/7/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Nam Đồng khóa I, nhiệm kỳ 2025-2030;
- Xét đề nghị của Văn phòng Đảng ủy tại Tờ trình số 03-TTr/VPĐU, ngày 25/7/2025.

BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế “Bí thư Đảng ủy tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Ban xây dựng Đảng, các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy,
- Ban Nội chính Tỉnh ủy,
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy,
- Văn phòng Tỉnh ủy,
- Thường trực Đảng ủy,
- TT HDND, Lãnh đạo UBND xã,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy,
- Công thông tin điện tử xã,
- Như Điều 3,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Khúc Thành Trung

QUY CHẾ

Bí thư Đảng ủy tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân
và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân

(Kèm theo Quyết định số 25-QĐ/ĐU ngày 25/7/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy)



Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định chi tiết phạm vi, thời gian, địa điểm, thành phần, trình tự và trách nhiệm của Bí thư Đảng ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và tiếp nhận, xử lý những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân (sau đây gọi tắt là tiếp dân).

Tiếp dân của Bí thư Đảng ủy theo Quy chế này là việc Bí thư Đảng ủy trực tiếp tiếp dân, đối thoại làm rõ bản chất những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân để hướng dẫn, xem xét, xử lý, chỉ đạo cấp ủy, chính quyền, các cơ quan chức năng giải quyết theo thẩm quyền.

Điều 2. Nguyên tắc chung

1. Bí thư Đảng ủy trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp dân, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân; thực hiện việc tiếp dân, đối thoại và xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

2. Việc tiếp dân, đối thoại và xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân, phải tôn trọng, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của dân; dân chủ, công tâm, khách quan, kịp thời, đúng phạm vi thẩm quyền; trình tự, thủ tục đơn giản, tạo thuận lợi cho người dân; bảo mật thông tin, bảo đảm an toàn cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định.

3. Kết luận trong phiên tiếp dân của Bí thư Đảng ủy phải được thực hiện nghiêm túc, kịp thời, bảo đảm đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

4. Các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân theo yêu cầu của cơ quan chủ trì tham mưu. Việc cung cấp, trao đổi thông tin phải kịp thời, đúng thời gian, bảo đảm tuân thủ đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đáp ứng yêu cầu công tác tiếp dân. Những thông tin "Mật" phải thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước.

Căn cứ vào nội dung đề nghị của dân, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Văn phòng Đảng ủy có trách nhiệm đề nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết báo cáo nội dung vụ việc bằng văn bản, trong đó nêu rõ nội dung, kết quả giải quyết (nếu có), những khó khăn, vướng mắc và đề xuất hướng xử lý tiếp theo. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Văn phòng Đảng ủy phối hợp tổng hợp báo cáo Bí thư Đảng ủy và đề xuất hướng xử lý, trả lời đối với từng trường hợp cụ thể. Bí thư Đảng ủy xem xét nội dung của người dân đăng ký, nội dung đề xuất của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Văn phòng Đảng ủy quyết định việc tiếp dân.

Điều 7. Thành phần, trình tự tại buổi tiếp dân

1. Thành phần tiếp dân: Bí thư Đảng ủy chủ trì tiếp dân, đại diện lãnh đạo Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Văn phòng Đảng ủy và đại diện các cơ quan, cá nhân có liên quan đến nội dung phiên tiếp dân.

2. Trình tự buổi tiếp dân

- Căn cứ vào danh sách người dân đăng ký đã được lập, cán bộ tiếp công dân xã mời dân vào trong phòng tiếp dân theo thứ tự đã đăng ký.

- Đại diện lãnh đạo Văn phòng Đảng ủy giới thiệu thành phần tiếp dân và yêu cầu người dân nêu rõ họ tên, địa chỉ hoặc xuất trình giấy tờ tùy thân, giấy ủy quyền (nếu có); có đơn hoặc trình bày rõ nội dung kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo; cung cấp thông tin tài liệu có liên quan cho việc tiếp nhận, thụ lý vụ việc. Khi có nhiều người cùng kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo về một nội dung thì yêu cầu cử người đại diện để trình bày nội dung. (Trường hợp có từ 05 đến 10 người thì cử 01 hoặc 02 người đại diện, trường hợp có trên 10 người thì có thể cử thêm người đại diện nhưng không quá 05 người).

- Bí thư Đảng ủy chủ trì: Yêu cầu người dân trình bày ý kiến; đại diện các cơ quan tham gia tiếp dân phát biểu; Bí thư Đảng ủy trao đổi làm rõ bản chất vụ việc phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân và kết luận chỉ đạo.

Mục 2

Tiếp dân đột xuất và đối thoại trực tiếp với dân của Bí thư Đảng ủy

Điều 8: Phạm vi tiếp dân

Phạm vi tiếp dân đột xuất và đối thoại trực tiếp với dân của Bí thư Đảng ủy gồm:

- Vụ việc nổi cộm, phức tạp, kéo dài, có nhiều người tham gia, liên quan đến trách nhiệm của nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc ý kiến trả lời của các cơ quan, tổ chức, đơn vị còn khác nhau.

2. Đối với phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến các cơ quan của các cấp khác nhau thì giao Văn phòng Đảng ủy tham mưu có văn bản chỉ đạo, yêu cầu cơ quan, người có thẩm quyền giải quyết vụ việc và thông báo kết quả cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo; đồng thời báo cáo Bí thư Đảng ủy (qua Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và Văn phòng Đảng ủy).

3. Đối với nội dung không thuộc thẩm quyền xử lý thì giao Văn phòng Đảng ủy có văn bản hướng dẫn, chuyển đơn phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo đến đúng cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền đề nghị xử lý, giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

4. Trường hợp Bí thư Đảng ủy trực tiếp cho ý kiến chỉ đạo xử lý khi tiếp nhận phản ánh, khiếu nại, tố cáo thì Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy hoặc Văn phòng Đảng ủy tham mưu văn bản thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của đồng chí Bí thư Đảng ủy.

Điều 13. Thời hạn xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo

1. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ khi tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân, căn cứ ý kiến chỉ đạo của Bí thư Đảng ủy giao Văn phòng Đảng ủy thông báo bằng văn bản đến người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về việc tiếp nhận để lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết hoặc đã chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý, giải quyết (nêu rõ cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xử lý, giải quyết để người dân biết).

Nếu phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo phức tạp, thuộc thẩm quyền giải quyết của nhiều cơ quan, tổ chức cần có thêm thời gian xem xét, xử lý thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 15 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

2. Trong thời hạn 7 ngày làm việc, kể từ khi nhận được phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo do Bí thư Đảng ủy chỉ đạo Văn phòng Đảng ủy (Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy) chuyển đến, cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền giải quyết theo đúng quy định của pháp luật, báo cáo kết quả bằng văn bản với Bí thư Đảng ủy (đồng thời gửi về Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và Văn phòng Đảng ủy để tổng hợp) và thông báo bằng văn bản cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo biết về kết quả tiếp nhận để giải quyết và chỉ đạo giải quyết.

Chỉ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức chính trị - xã hội nắm chắc diễn biến tư tưởng trong nhân dân, những vấn đề bức xúc, nổi cộm, phức tạp của nhân dân; vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện đúng các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tiếp dân và xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân.

Điều 17. Công an xã

Phân công, cử lãnh đạo để chỉ đạo bảo đảm trật tự, an toàn cho việc tiếp dân; bảo vệ người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo; tham vấn các nội dung liên quan.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng xây dựng phương án, bố trí lực lượng làm nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn vào ngày tiếp dân của Bí thư Đảng ủy. Chủ động có biện pháp xử lý kịp thời những người có hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy tiếp dân, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người làm công tác tiếp dân, xâm phạm tài sản của nhà nước, tập thể, cá nhân tại nơi tiếp dân của Bí thư Đảng ủy.

Xây dựng và triển khai các kế hoạch, biện pháp nghiệp vụ cần thiết để bảo vệ người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

Điều 18. Trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy, các cơ quan, ban, ngành của xã.

1. Cử lãnh đạo tham gia phối hợp tiếp dân theo Quy chế này khi có yêu cầu của Bí thư Đảng ủy; chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, tài liệu thuộc lĩnh vực quản lý của mình để hướng dẫn, trả lời dân.

2. Báo cáo, cung cấp kịp thời, đầy đủ tiến độ, kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo do Bí thư Đảng ủy giao hoặc do cơ quan giúp việc Đảng ủy chuyển đến.

Đảng ủy, HĐND, UBND xã có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Quy chế này.
